SỞ GD&ĐT QUẢNG NINH
TRUNG TÂM GDNN-GDTX
TP QUẢNG NINH

Số: 263 /QĐ-GDNN&GDTX

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế thực hiện công khai trong Trung tâm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT năm học 2026 -2027

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDNN- GDTX THÀNH PHỐ

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ninh (Nay là Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên thành phố Quảng Ninh);

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai hoạt động của các cơ sở Giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 19/5/2020 về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 3885/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 về việc việc sáp nhập các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh;

Xét đề nghị của lãnh đạo phụ trách công tác hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế thực hiện công khai trong Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Quảng Ninh theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Trung tâm GDNN- GDTX thành phố năm học 2026-2027 (*có nội dung Quy chế kèm theo*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng các đơn vị, các tổ chức đoàn thể, cán bộ giáo viên, nhân viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Ban giám đốc (chỉ đạo);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Đăng Website TT;
- Lưu: VT, HC-QT-ĐT.

GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ QUẢNG NINH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TP. QUẢNG NINH

Nguyễn Thị Tiến Lộc

QUY CHẾ
Thực hiện thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT năm học 2026 -2027

(Ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-GDNN&GDTX, ngày 18/9/2026)

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về thực hiện công khai đối với Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Quảng Ninh.

Các cán bộ, giáo viên, nhân viên, CMHS và học sinh Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Quảng Ninh chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai cam kết của Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Quảng Ninh về: thông tin chung cơ sở giáo dục; thu chi tài chính; điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông; kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng; các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công... để cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh của trường và xã hội tham gia giám sát, đánh giá trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai của trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai.

1. Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Quảng Ninh trong Quy chế này phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Chương II. THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐỐI VỚI NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Nội dung công khai

1. Công khai thông tin chung về cơ sở giáo dục

Thực hiện như quy định tại Điều 4 của Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 06/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Công khai thu chi tài chính:

Thực hiện như quy định tại Điều 5 của Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 06/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC, bao gồm:

- Khoản 1 Điều 5: Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước…Thực hiện niêm yết công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

- Khoản 2 Điều 5: Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của nhà trường trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

- Khoản 3 Điều 5: Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí, học bổng đối với người học.

- Khoản 4 Điều 5: Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

- Khoản 5 Điều 5: Các nội dung công khai khác theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ ở cơ sở.

3. Công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục thường xuyên

Thực hiện như quy định tại Điều 10 của Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 06/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm:

- Khoản 1 Điều 10: Thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên.

- Khoản 2 Điều 10: Thông tin về cơ sở vật chất.

- Khoản 3 Điều 10: Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Khoản 4 Điều 10: Thông tin về chương trình Giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp phải (nếu có).

4. Công khai kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục thường xuyên.

Thực hiện như quy định tại Điều 11 của Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 06/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm:

- Khoản 1 Điều 11: Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học.

- Khoản 2 Điều 11: Thông tin về kết quả giáo dục của năm học trước.

5. Công khai đối với các nội dung theo Quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020; Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ;....

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Cách thức công khai:

1.1. Đối với các nội dung theo Quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 06/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường:

+ Các nội dung công khai đối với hoạt động giáo dục do nhà trường thực hiện được quy định tại các Điều 4, 5, 10, 11 Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT tính đến tháng 6 hằng năm.

+ Báo cáo thường niên để cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục tính đến ngày 31/12 hằng năm theo định dạng file PDF với nội dung tối thiểu theo quy định tại phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 09/2024/TT- BGD&ĐT. Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề trước ngày 30/6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

- Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu năm học mới tại cuộc họp cha mẹ học sinh.

- Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật: Niêm yết công khai trên bảng tin nhà trường; nhóm zalo trường, ... đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh của trường và xã hội tiếp cận thông tin.

1.2. Đối với các nội dung theo Quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020; Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ;....

- Thông báo công khai tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động của cơ sở giáo dục;

- Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

- Niêm yết công khai trên bảng tin nhà trường;... đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh của trường tiếp cận thông tin.

2. Thời gian công khai:

- Thời điểm công khai: Trước ngày 30/6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30/6 hằng năm chưa có thông tin do

nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

- Thời gian công khai: trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày thông báo công khai; đối với các hình thức công khai khác thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Giám đốc Trung tâm

1.1. Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

1.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường.

1.3. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 10 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của cơ sở giáo dục.

- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại cơ sở giáo dục đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học tiếp cận thông tin.

- Đưa lên trên cổng thông tin điện tử của Trung tâm.

Điều 7. Trách nhiệm của tổ chức, đoàn thể, các phân hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên Trung tâm

- Hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Quy chế này.

- Báo cáo về việc thực hiện công tác công khai của Trung tâm khi có yêu cầu.

Điều 8. Điều khoản thi hành

- Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quy chế ban hành trước đây.

- Trường hợp pháp luật có quy định khác về nội dung, cách thức, thời gian thời điểm thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.